

Bản án số: **104/2026/HS-ST**

Ngày: 06/02/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng;
Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Ánh, Thư ký Tòa án nhân dân
Khu vực 4 – Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Đỗ Tuấn Long, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hà
Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2026/HSST
ngày 12 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số
63/2026/QĐST-HS ngày 19/01/2026:

Họ và tên: **Đàm Xuân N**- Sinh năm: 1992

CCCD số: 001092006090

Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam

Nơi thường trú: Thôn H, xã P, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 6/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Đàm Văn K (Đã chết)

Con bà: Lý Thị H - Sinh năm: 1959

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Hoàng Thị Thu T Sinh năm: 1996

Có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 12/10/2025. Hiện đang tạm giam
tại Trại tạm giam Số 01 – Công an thành phố H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 12/10/2025 tại số F ngõ A phố T, phường N, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường N, thành phố Hà Nội tuần tra kiểm soát phát hiện Đàm Xuân N có biểu hiện nghi vấn đã kiểm tra phát hiện dưới lòng bàn chân phải của N có 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ N khai nhận tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy “Ke”, N được 01 người phụ nữ (N quen qua mạng xã hội Facebook) cho để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong tang vật và đưa N cùng vật chứng về trụ sở để điều tra, làm rõ.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 7190 ngày 21/10/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố H, kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,935 gam”*.

Quá trình điều tra, xác định:

Cách đây khoảng 15 ngày, Đàm Xuân N quen biết 01 người phụ nữ qua mạng xã hội Facebook (N không biết tên tuổi, nhân thân của người này, hiện tại thông tin liên hệ với người này là gì thì N không nhớ). N và người phụ nữ gặp nhau ở khu vực M (N không nhớ địa chỉ cụ thể) và qua nói chuyện thì người phụ nữ biết N có dùng ma túy nên người này đã cho N 01 túi ma túy “Ke” để sử dụng. Sau khi nhận được túi ma túy, N mang về nhà tại thôn H, xã P, thành phố Hà Nội để cất giấu. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 12/10/2025, khi N đang ở nhà thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đã lấy túi ma túy “Ke” cất giấu dưới lòng bàn chân phải. Sau đó, N thuê xe taxi đi đến trước số F ngõ A phố T, N, Hà Nội để tìm thuê nhà nghỉ sử dụng ma túy. Khi đến nơi, N trả tiền xe taxi và đi bộ vào trong ngõ thì bị tổ công tác Công an phường N phát hiện, bắt giữ.

Về nguồn gốc số ma túy: Đàm Xuân N cho biết số ma túy trên được 01 người phụ nữ mà N quen qua mạng xã hội Facebook và N gặp người này ở khu vực M (N không nhớ địa chỉ cụ thể). Do N không biết tên tuổi, nhân thân của người này và không biết thông tin liên hệ với người này là gì nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Đàm Xuân N đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (BL 42 - 51). Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 214/CT-VKSKV4 ngày 10/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội, bị cáo Đàm Xuân N bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Xuân N khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Đàm Xuân N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Đàm Xuân N mức án từ 42 tháng – 46 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì được niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GĐV Phạm Trần N1, Cán bộ công an phường V, đương sự Đàm Xuân N. Phong bì không có đóng dấu niêm phong của Công an phường;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh (Tại thời điểm bàn giao. Máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy).

Bị cáo không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 12/10/2025, tại khu vực trước số F, ngõ A phố T, phường N, thành phố Hà Nội, Đàm Xuân N có hành vi tàng trữ trái phép 0,935 gam ma túy Ketamine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường N phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Đàm Xuân N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên: Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án đã bàn giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội là:

- 01 (Một) Phong bì được niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GDV Phạm Trần N1, Cán bộ công an phường V, đương sự Đàm Xuân N. Phong bì không có đóng dấu niêm phong của Công an phường – cần tịch thu tiêu hủy do có chứa số ma túy.

- 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh (Tại thời điểm bàn giao. Máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy) – cần tịch thu sung quỹ nhà nước do tại phiên tòa, bị cáo Ngọc T1 khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại nêu trên vào hành vi phạm tội.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Đàm Xuân N 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2025.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì được niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GĐV Phạm Trần N1, Cán bộ công an phường V, đương sự Đàm Xuân N. Phong bì không có đóng dấu niêm phong của Công an phường;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh (Tại thời điểm bàn giao. Máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy).

(Các vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 238 ngày 05/02/2026).

Bị cáo Đàm Xuân N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo; **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;

- VKSND thành phố Hà Nội;

- TAND thành phố Hà Nội;

- Công an thành phố Hà Nội;

- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP . Hà Nội;

- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;

- Lưu HS - VP.

Đỗ Thúy Anh

